

**Danh mục**  
**DỰ ÁN CÓ THU HỒI ĐẤT VÀ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2021 BAN HÀNH KÈM THEO**  
**NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2020/NQ-HĐND NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BỊ HỦY BỎ**  
*(Kèm theo Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)*

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Xã, phường, thị trấn	Quy mô dự án (m2)	Diện tích thu hồi đất (m2)			Diện tích sử dụng đất trồng lúa (m2)	Nguyên nhân hủy bỏ	Ghi chú
					Tổng diện tích thu hồi đất	Trong đó:				
						Thu hồi đất trồng lúa	Thu hồi các loại đất khác			
I	Thành phố Long Xuyên			23.221,6	16.698,9	0,0	16.698,9	1.100,0		
1	Khu dân cư Kênh Đào	Công ty TNHH Thương Mại Quảng Cáo Việt Hàn	Mỹ Phước	6.522,7	0,0	0,0	0,0	1.100,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Hủy bỏ luôn
2	Nâng cấp Đường Thoại Ngọc Hầu (đoạn từ cầu Tầm Bót trong - đường Dương Diên Nghệ)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thành phố Long Xuyên	Mỹ Phước và Mỹ Quý	6.918,9	6.918,9	0,0	6.918,9	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền độ: Đang tổ chức đo đạc lập bản đồ thu hồi đất).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
3	San lấp mặt bằng rạch Xẻo Thoại (hạng mục: đường giao thông)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thành phố Long Xuyên	Mỹ Quý	9.780,0	9.780,0	0,0	9.780,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền độ: Đang tổ chức đo đạc lập bản đồ thu hồi đất).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
II	Thành phố Châu Đốc			121.854,4	21.669,5	21.669,5	0,0	27.101,3		
4	Kho tập kết hàng hóa xe khách Huệ Nghĩa	Công ty TNHH Huệ Nghĩa	Châu Phú B	1.084,9	0,0	0,0	0,0	600,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Hủy bỏ luôn
5	Xây dựng đường Thủ Khoa Huân nối dài	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thành phố Châu Đốc	Vĩnh Mỹ	21.669,5	21.669,5	21.669,5	0,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất.	Hủy bỏ luôn
6	Khu đô thị - thương mại Bắc Kênh Đào	Công ty Cổ phần Địa Ốc ICI An Thịnh	Vĩnh Mỹ	99.100,0	0,0	0,0	0,0	26.501,3	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (tiền độ: Chủ đầu tư dự án đang tiếp tục thỏa thuận tạo quỹ đất với hộ dân).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
III	Thị xã Tân Châu			138.006,0	138.006,0	137.806,0	200,0	0,0		
7	Tuyến dân cư Long An	UBND thị xã Tân Châu	Long An	48.006,0	48.006,0	48.006,0	0,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất.	Hủy bỏ luôn

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Xã, phường, thị trấn	Quy mô dự án (m2)	Diện tích thu hồi đất (m2)			Diện tích sử dụng đất trồng lúa (m2)	Nguyên nhân hủy bỏ	Ghi chú
					Tổng diện tích thu hồi đất	Trong đó:				
						Thu hồi đất trồng lúa	Thu hồi các loại đất khác			
8	Nâng cấp hệ thống đê cấp III vùng Đông kênh Bảy Xã, thị xã Tân Châu	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh An Giang	Tân An	90.000,0	90.000,0	89.800,0	200,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất.	Hủy bỏ luôn
IV	Huyện Chợ Mới			10.175,2	3.482,4	3.482,4	0,0	0,0		
9	Trường Trung học phổ thông Lương Văn Cù	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang	Mỹ Hội Đông	10.175,2	3.482,4	3.482,4	0,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền độ: Đã tổ chức đo đạc xong lập bản đồ thu hồi đất).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
V	Huyện Châu Phú			45.001,0	33.958,0	28.258,0	5.700,0	0,0		
10	Nâng cấp bến dò Khánh Hòa - Hòa Bình, nối liền xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân	Hộ kinh doanh Đặng Trần Trung	Khánh Hòa	38.632,0	32.958,0	27.258,0	5.700,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất.	Hủy bỏ luôn
11	Trường Tiểu học A Bình Long	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Châu Phú	Bình Long	6.369,0	1.000,0	1.000,0	0,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiền độ: Đang lập thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
VI	Thị xã Tịnh Biên			1.514.674,0	1.500.000,0	1.024.100,0	475.900,0	14.674,0		
12	Khu đô thị mới Sao Mai Cầu Đình 1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	Tịnh Biên	850.000,0	850.000,0	579.300,0	270.700,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Hủy bỏ luôn
13	Khu đô thị mới Sao Mai Cầu Đình 2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	Tịnh Biên	650.000,0	650.000,0	444.800,0	205.200,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Hủy bỏ luôn
14	Khu du lịch nông nghiệp công nghệ cao Nhơn Hưng	Công ty Cổ phần Xăng dầu KK Oil	Nhon Hưng	14.674,0	0,0	0,0	0,0	14.674,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Hủy bỏ luôn
	Tổng cộng: 14 dự án			1.852.932,2	1.713.814,8	1.215.315,9	498.498,9	42.875,3		